

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 05- 4 - 2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Kim Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Anh Tuấn

2. Ông Đinh Xuân Trường

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hải Phượng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:* Không.

Ngày 05 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình và tại điểm cầu thành phần là UBND xã Đại Đồng, huyện Yên Bình. Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 22/2023/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023 về: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/ QĐXX ST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2023 giữa:

1. *Nguyên đơn:* Chị Bàn Thị Ph; có mặt

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Ch; có mặt

Cùng địa chỉ: Thôn Đồng Ké, xã T.N, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

- Người tiến hành tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Bà Hà Minh Loan- Kiểm sát viên – Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình.

- Người tham gia tố tụng khác tại điểm cầu thành phần: Bà Lê Thị Thanh Nga – Thẩm phán TAND huyện Yên Bình; Ông Hoàng Ngọc Ph và ông Hoàng Hoài Nam đều là cảnh sát hỗ trợ tư pháp công an huyện Yên Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 05-01-2023, quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên toà, nguyên đơn là chị Bàn Thị Ph trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Ch trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 17 -01-2022 tại Ủy ban nhân dân xã T.N, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đến tháng 11/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Mặc dù chị và anh Ch đã tự hoà giải khắc phục nhiều lần nhưng không có kết quả, chị và anh Ch đã ly thân từ tháng 11/2022 cho đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng với anh Ch không còn và đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn Ch.

Về nuôi con chung: Chị xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Văn H, sinh ngày 02/8/2021 Ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng Không yêu cầu anh Ch phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án, và tại phiên toà, bị đơn anh Nguyễn Văn Ch trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh công nhận về thời gian, địa điểm và các điều kiện kết hôn như chị Ph đã trình bày là đúng. Trong thời gian chung sống vẫn bình thường. Từ tháng 11/2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do không hợp về tính tình, cách sống, mặc dù vợ chồng đã tự hoà giải nhiều lần nhưng tình trạng mâu thuẫn không khắc phục được. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 11/2022 cho đến nay chị Ph đã về nhà mẹ đẻ ở. Nay chị Ph yêu cầu ly hôn tôi đồng ý.

Về nuôi con chung: Anh xác nhận vợ chồng có 01 con là Nguyễn Văn H sinh ngày 02/8/2021. Ly hôn anh đề nghị nuôi dưỡng cháu và không yêu cầu chị Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về chia tài sản và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn anh Nguyễn Văn Ch có hộ khẩu thường trú tại xã T.N, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bàn Thị Ph và anh Nguyễn Văn Ch kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T.N, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái ngày 17 -01-2022. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị Ph và anh Ch đều xác định vợ chồng có mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hợp nhau. Tại Tòa án đã hòa giải nhưng không thành. Mặt khác, anh chị đã sống ly thân, mỗi người một nơi, không còn sự quan tâm đến nhau nữa. Từ đó có căn cứ cho rằng tình trạng hôn nhân giữa anh chị đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của chị Ph là có căn cứ. Vì vậy, cần xử cho chị Bàn Thị Ph được ly hôn anh Nguyễn Văn Ch.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị Bàn Thị Ph và anh Nguyễn Văn Ch đều xác định vợ chồng có hai con chung: Nguyễn Văn H, sinh ngày 02-8-2021. Nguyên vọng của Chị Ph nguyện vọng được nuôi dưỡng cháu H và không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung, anh Ch có ý kiến nếu ly hôn anh sẽ nuôi cháu H không cần chị Ph cấp dưỡng nuôi con chung. Tại các phiên hoà giải các bên không thống nhất được người trực tiếp nuôi con

Xét quyền lợi và điều kiện chăm sóc của bố mẹ đối với con chung là ngang nhau cả hai bên đều có chỗ ở rõ ràng và thu nhập ổn định cháu Nguyễn Văn H sinh 02/8/2021 khi toà án thụ lý việc ly hôn cháu được 01 năm 06 tháng 16 ngày tuổi chị Ph đề nghị được trực tiếp nuôi cháu H, vì vậy căn cứ vào khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2013 Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Văn H cho chị Bàn Thị Ph được nuôi dưỡng chăm sóc, là phù hợp với pháp luật. Chị Ph không yêu cầu anh Ch đóng góp nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] *Về chia tài sản, nợ chung*: Chị Ph và anh Ch đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] *Về án phí*: Chị Bàn Thị Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; Điều 147, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Bàn Thị Ph được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ch.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Nguyễn Văn H sinh 02/8/2021 cho chị Bàn Thị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi theo pháp luật.

Anh Nguyễn Văn Ch không phải phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở

3. *Về án phí*: Chị Bàn Thị Ph phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số 0000556 ngày 15 -02-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Bình (Chị Ph đã nộp đủ án phí).

Chị Bàn Thị Ph và anh Nguyễn Văn Ch được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THA dân sự huyện Yên Bình;
- Các đương sự;
- UBND xã T.N;
- Lu HS, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Hoàng Kim Sơn

